

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 3 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Kiều Diễm

2. Bà Nguyễn Hồng Xứng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Lý Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh G (Nhiều), sinh năm: 1986, tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố Đ, phường M, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trịnh Thành Đ và bà Hà Thị N, tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam vào ngày 20/8/2022 trong vụ án khác về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/7/2022, Công an phường M, thành phố H, tỉnh Kiên Giang tiến hành kiểm tra hành chính nhà ở của Trịnh G tại tổ 2, khu phố Đ, phường M, thành phố H phát hiện Giang và Thái Thị Trúc L đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

01 khẩu súng ngắn ổ xoay màu đen, thân súng có chữ và số XYL2206163, băng súng có chữ và số ZP-5; 06 viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen; 02 (hai) cây dao và 01 (một) cây dao tự chế.

Trong quá trình điều tra, Trịnh G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện như sau: Vào khoảng tháng 4/2022, Giang đến nhà của bạn gái tên Thái Thị Trúc L, hiện đang sống chung với nhau như vợ chồng ở khóm Vĩnh Đông 2, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để tiếp quản lý nhà nghỉ cho gia đình L. Trong quá trình sống tại đây, Giang quen với người đàn ông tên Chín (không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể) ở giáp biên giới Campuchia và có ngồi uống rượu cùng nhau nên Giang ngỏ ý nhờ Chín mua cho Giang 01 khẩu súng để phòng thân thì Chín đồng ý và báo giá 4.300.000 đồng/ 01 cây, Giang liền lấy số tiền 1.800.000 đồng đưa trước cho Chín. Đến khoảng vài ngày sau, Giang nhận được điện thoại của Chín rồi đi xe Honda ôm của người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) đến chân cầu Ba Nhịp ở xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang gặp Giang nhận 01 (một) khẩu súng có 06 (sáu) viên đạn được quấn bằng mảnh vải đựng trong túi nylon màu đen, còn lại 2.500.000 đồng sẽ trả sau.

Sau khi nhận được khẩu súng, Giang mang đi giấu dưới sàn nhà kho phía sau nhà của L, tiếp đó Giang mang về cất giấu trong két lu nước phía sau nhà của Giang ở tổ 2, khu phố Đ, phường M, thành phố H. Một thời gian sau, Hà Thị N (mẹ ruột của Giang) phát hiện khẩu súng và kêu Giang mang đi ném bỏ nhưng Giang không đồng ý mà tiếp tục mang vào giấu trong phòng ngủ của Giang nhưng lại bị bà N phát hiện nên Giang liền lấy khẩu súng bỏ vào trong túi vải sọc ca rô màu đen - xám dùng để đeo chéo trên người giấu phía sau tủ quần áo trong phòng ngủ của Giang, đến ngày 29/7/2022 thì bị Công an phường M, thành phố H phát hiện bắt giữ.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:**

Thu trong quá trình kiểm tra hành chính gồm có:

- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh tiếp nhận, gồm:
 - + 01 khẩu súng ngắn ổ xoay màu đen, thân súng có chữ và số XYL2206163, băng súng có chữ và số ZP-5.
 - + 06 viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen;
 - + 01 (một) túi đeo chéo sọc carô màu đen – xám.
- Các vật chứng còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bảo quản, xử lý ở vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh thu trong quá trình điều tra: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen – trắng, số IMEI:

353423092332847, CODE: 059Z142 của Trịnh G. Tình trạng đã qua sử dụng, mòng hình bị cần, móp, không lên nguồn.

* Tại bản Kết luận giám định số 4400/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí quân dụng.
2. Các viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm, không phải vũ khí quân dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSTKG-P1 ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trịnh G về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh G về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ vũ khí trái phép là bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý mua về cất giấu tại nơi ở của mình, việc làm của bị cáo là rất nguy hiểm, bất cẩn có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh G** – **Mức án từ 01 (một) năm 06 tháng tù đến 02 (hai) năm tù.**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 4/2022 Trịnh G quen với người đàn ông tên Chín (không rõ nhân thân) ở giáp biên giới Campuchia, Giang nhờ Chín mua cho Giang một khẩu súng để phòng thân, với giá 4.300.000 đồng. Khoảng vài ngày, Giang gặp Chín và nhận được 01 khẩu súng, 06 viên đạn. Sau đó, Giang mang về nhà cất giấu. Đến ngày 29/7/2022 thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để HĐXX kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trịnh G về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Vũ khí quân dụng là loại vũ khí mang tính sát thương rất cao, việc sử dụng vũ khí chỉ được sử dụng trong công tác đảm bảo an ninh quốc phòng và các lĩnh vực khác theo quy định của Hiến pháp và pháp luật... cá nhân không được phép sở hữu vũ khí. Mọi hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 5 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ...Mà bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ vũ khí trái phép là Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý mua súng về cất giấu tại nơi ở của mình nhằm mục đích phòng thân, việc làm này của bị cáo là hết sức nguy hiểm, bất cứ lúc nào bất cẩn cũng có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, hiện đang bị cơ quan điều tra công an thành phố H bắt giữ, khởi tố và điều tra về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Do đó, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm đảm bảo được tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Viện kiểm sát đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ, mức án xử phạt bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh đã giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Kiên Giang cất giữ, bảo quản vũ khí quân dụng sau giám định theo Quyết định về việc thu hồi vũ khí ngoài thực lực số 3908 ngày 19/12/2022 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đối với 01 khẩu súng ngắn ổ xoay màu đen, thân súng có chữ và số XYL2206163, báng súng có chữ và số ZP-5 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen – trắng, số IMEI: 353423092332847, CODE: 059Z142, đã qua sử dụng, màn hình bị cần, móp, không lên nguồn. Xét chiếc điện thoại này bị cáo dùng để liên hệ với người tên Chín để mua súng, nên có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) túi đeo chéo sọc carô màu đen – xám; 03 (ba) viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen (Được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có chữ ký của Điều tra viên Phan Văn Lãm, bị can Trịnh G, dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kiên Giang có liên quan vụ án, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các nội dung khác:

- Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh G cùng đồng phạm, hiện đang được tách ra giải quyết bằng một vụ án khác theo thẩm quyền.

- Đối với bà Hà Thị N (mẹ ruột của Giang) đã phát hiện nơi Giang cất giấu khẩu súng liên kêu Giang mang đi ném bỏ nhưng Giang không đồng ý mà tiếp tục mang đi nơi khác giấu cho đến khi lực lượng Công an phát hiện. Xét

thấy, bà N là mẹ ruột của Giang nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà N về hành vi không tố giác tội phạm là đúng theo quy định của pháp luật.

- Riêng đối với người đàn ông tên Chín (không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể) có liên quan đến vụ án, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kiên Giang đang tiếp tục điều tra làm rõ, sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh G** phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh G – 02 (Hai) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen – trắng, số IMEI: 353423092332847, CODE: 059Z142, đã qua sử dụng, màn hình bị cần, móp, không lên nguồn.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) túi đeo chéo sọc caro màu đen – xám; 03 (ba) viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen (Được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có chữ ký của Điều tra viên Phan Văn Lãm, bị can Trịnh G, dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kiên Giang.

Tất cả vật chứng theo Quyết định chuyển giao số 06/QĐ-VKS-P1 ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/3/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1)
- VKSNDCC tại Tp. HCM (1);
- TANDCC tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (2);
- Bị cáo (1);
- Lưu (7);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Quang